

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ : TẾT VÀ MÙA XUÂN
 (Thời gian thực hiện: Từ 13/01/2025 đến 24/01/2025)

Tên lớp: Mẫu giáo 4 - 5 tuổi D

Số lượng trẻ: 23

Số lượng giáo viên: 02

Tên giáo viên: Hoàng Thị Thanh Tâm-Lê Thị Biền

I. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng :

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
Tổ chức ăn, uống		
MT1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường. Đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định (Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 – 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal) Trẻ được uống đủ nước phù hợp với độ tuổi (khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn)).	- Ăn đủ bữa ăn (bữa chính và một bữa phụ) - Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. - Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 25% năng lượng cả ngày. -Thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa -Nước uống thường xuyên trong ngày (nước chín) - Nước uống trong thức ăn - <i>Quyền được sống: Trẻ được ăn uống theo nhu cầu; Được có nước sạch</i> Có	- HĐ ăn trưa và ăn chiều: TC hoạt động ăn hàng ngày: + Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ăn cho trẻ + Chia đều các suất ăn của trẻ + Giáo dục dinh dưỡng trước khi ăn + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất + Bao quát giờ ăn, chú ý đến trẻ mới ốm dậy, biếng ăn, giúp đỡ trẻ ăn hết suất. + Chia đầy đủ, chia đều các suất ăn của trẻ + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất, ăn đầy đủ cả thức ăn và canh rau Các HĐ trong ngày:

	nước máy, nước lọc cho trẻ sử dụng, mùa đông trẻ được uống nước ấm ủ trong bình	+ Chuẩn bị đầy đủ nước uống cho trẻ trong ngày. + Nhắc nhở trẻ uống sữa, nước đầy đủ sau mỗi giờ hoạt động, uống nước canh đầy đủ trong giờ ăn.
Tổ chức ngủ		
MT2: Trẻ được ngủ theo nhu cầu của độ tuổi (ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút)	- Ngủ trưa đúng giờ, ngủ đủ giấc, ngủ an toàn.	-HĐ ngủ: T/C hoạt động hàng ngày: + Cô chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ngủ cho trẻ(gối, chiếu, chăn,...) + Tạo không gian phòng ngủ yên tĩnh ít ánh sáng + Đọc thơ, hát ru hoặc nghe nhạc nhẹ nhàng ổn định trước giờ đi ngủ + Nhắc nhở trẻ nằm ngủ đúng tư thế, bao quát giấc ngủ của trẻ, theo dõi, vỗ về và giúp trẻ khó ngủ. + Trẻ ngủ đảm bảo 150 phút (từ 11h30 đến 14h00)
Vệ sinh		
MT3: Trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ, thường xuyên Môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ thường xuyên được đảm bảo vệ sinh	- Rửa tay (trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu - Trẻ đi vệ sinh theo nhu cầu, đúng nơi quy định.	- Các HĐ trong ngày: + Trẻ rửa tay sau mỗi giờ chơi, HĐNT, trước khi ăn cơm và sau khi đi vệ sinh + Rửa mặt trước khi ăn, khi trẻ ngủ dậy và trước khi ra về. + Chải đầu buộc tóc gọn gàng sau giờ ngủ

	- Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải ngày/lần	+ Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết xả nước sạch sẽ sau khi đi vệ sinh.
Chăm sóc sức khỏe và an toàn		
MT5: Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp. Tiêm chủng theo quy định. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	- Phòng tránh các bệnh thường gặp (... các bệnh theo mùa, ...) - Theo dõi tiêm chủng theo chương trình của Y tế, uống các loại vi ta mìn - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp. - <i>Quyền được bảo vệ tính mạng</i>	- Các HĐ trong ngày: + Thứ 2 đầu tuần tham gia hoạt động “ 1 phút sạch trường” + Trẻ cùng cô lau chùi góc chơi, sắp xếp đồ chơi gọn gàng sau giờ chơi + Dọn dẹp vệ sinh lớp học sạch sẽ trước giờ đón trẻ, sau giờ ăn, sau giờ trả trẻ, đổ rác thải hàng ngày.

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục

Lĩnh vực phát triển GD	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức	Ghi chú
	MT07 : Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh. <i>- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ,</i>	<i>* Động tác phát triển hô hấp:</i> + Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. + Hít vào thở ra kết hợp với	- HĐ TDS: <i>(Tập trên nền nhạc các bài hát về chủ đề (kết hợp vòng thể dục)</i> <i>* Động tác phát triển hô hấp:</i> + Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ.	Cả 2 tuần

	nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo bản nhạc/ bài hát và kết hợp dụng cụ thể dục(bóng, gậy, vòng,...)	sử dụng đồ vật. * Động tác phát triển các nhóm cơ: - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay) + Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu) - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Nhún chân. + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. + Đứng lần lượt từng chân co cao đầu gối. - <i>Trẻ thực hiện các động tác phát triển hô hấp và động</i>	+ Gà gáy + Thổi nơ bay * Động tác phát triển các nhóm cơ: - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên + Co và duỗi tay - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về trước + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Nhún chân. + Bật tại chỗ. + Đứng lần lượt từng chân co cao đầu gối. -HĐ học: Trẻ tập các động tác phát triển nhóm cơ hỗ trợ cho hoạt động cơ bản - HĐ chơi: Trẻ vui chơi tự do và ôn tập lại các vận động đã học qua các trò chơi vận động.	
--	---	---	---	--

		<i>tác phát triển các nhóm cơ, tập kết hợp âm nhạc về chủ đề và kết hợp dụng cụ thể dục</i>		
	MT14 :Trẻ biết thực hiện các vận động trèo lên xuống ghế, thang	-Trèo qua ghế dài 1,5 x 30 cm - Trèo lên xuống 5 gióng thang	HĐ học - VĐCB: -Trèo qua ghế dài 1,5 x 30 cm - VĐCB - Trèo lên xuống 5 gióng thang	Tuần 19 Tuần 20
	MT 32: Trẻ biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản.	- Biết một số biểu hiện khi ốm như mệt, đau đầu, sốt, nôn mửa...và cách phòng tránh đơn giản.	Qua các HĐ: Như trò chuyện sáng, hoạt động ngoài trời, hoạt động buổi chiều.	Cả 2 tuần
2/ Lĩnh vực phát triển nhận thức	MT 46 :Trẻ biết thời tiết, mùa <i>Trẻ biết phòng tránh mối nguy hiểm khi xảy ra mưa gió bão lụt, biết mối nguy hiểm khi đến gần nơi có nhiều nước, ao hồ sông suối.</i>	- Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa - Thứ tự các mùa trong năm - Quan sát, nhận xét các hiện tượng thời tiết: mưa, nắng, gió, bão...theo mùa. - Ảnh hưởng của thời tiết, mùa đến sinh hoạt của con người. - <i>Trẻ biết gọi tên 4 mùa</i>	-HĐ học: Trò chuyện về mùa xuân -Hoạt động TCBS, HDNT, SHC: Trẻ biết nói về thời tiết của mùa xuân, diễn tả đặc điểm của mùa xuân qua các trò chơi	Tuần 20

		<i>bằng tiếng anh</i> <i>Trẻ có kỹ năng phòng tránh nguy hiểm khi gặp mưa, bão, lũ lụt.</i> <i>-Phòng tránh đuối nước.-</i>		
	MT 48 : Trẻ nhận biết chữ số, số lượng Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng - Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5 - <i>Trẻ đếm số bằng tiếng anh theo khả năng</i> - Áp dụng phương pháp khoa học tiên tiến Stem. Mô hình giáo dục theo hướng trải nghiệm David Kolb	- HĐ học: Ôn Nhận biết chữ số, số lượng 4 -HĐ chơi :Trẻ ôn các số từ 1 đến 5 ở góc bé vui học toán, quan sát và nhận biết các nhóm đối tượng có số lượng ở ngoài sân trường, trên tường,....	Tuần 19
	MT50: Trẻ có thể tập hợp các nhóm đối tượng	- Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm. - Tách 1 nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn	- HĐ học: +Ôn Tách gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4 và đếm đếm -HĐ chơi :Trẻ ôn tách, gộp các đối tượng qua các trò chơi, qua trải nghiệm ngoài trời và các hoạt động khác	Tuần 20

3/ Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ giao tiếp	MT68: Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm....	- Nghe, sử dụng các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng, hoạt động	Trong các HĐ hàng ngày trẻ sử dụng từ ngữ chỉ đặc điểm, tính chất và công dụng của các loài hoa, cây cối, các loại quả hay các loại rau...	Cả 2 tuần
	MT71: Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao	*Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ phù hợp với độ tuổi	- HĐ học: Thơ “Cây đào” - HDNT: Trẻ biết đọc các bài đồng dao kết hợp với các trò chơi dân gian - HDG: Trẻ cùng xem tranh ảnh về các bài thơ, nghe cô đọc các bài thơ, ca dao,...về chủ đề	Tuần 19
	MT 72: Trẻ biết kể lại chuyện có mở đầu, kết thúc	-Kể lại truyện đã được nghe	HĐ học: + Truyện: Sự tích bánh chưng, bánh dày - Các hoạt động trong ngày: + Trẻ biết kể về hoạt động trải nghiệm chợ tết ở trường cho ông bà bố mẹ nghe + Trẻ biết kể trình tự các bước gói bánh chưng	Tuần 20
4/ Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã	MT 99 :Trẻ thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc <i>Trẻ biết phòng tránh mối nguy hiểm từ các con vật</i>	- Chăm sóc con vật và cây cối - <i>Kỹ năng phòng tránh mối nguy hiểm từ các con vật</i>	HĐ NT Kỹ năng chăm sóc bảo vệ cây xanh - HĐ chơi, HĐ lao động: Trẻ biết bảo vệ và chăm sóc, làm	Cả 2 tuần

hội			cỏ, bón phân, tưới nước cho cây xanh, vườn rau, vườn hoa,... Có ý thức bảo vệ và không ngắt lá bẻ cành hoa, cây, rau.	
	MT 101 : Trẻ không bẻ cành , bứt hoa	- Bảo vệ chăm sóc cây cối		
5/ Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ	MT 114: Trẻ biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc	- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc - Vận động nhịp nhàng theo giai đoạn điệu, nhịp điệu bài hát của các bài hát, bản nhạc	- HD học: + NDTT: Dạy vận động theo nhạc bài hát “ Sắp đến tết rồi” + NDKH: >Nghe hát “Tết ơi là tết” >TCÂN: Nghe tiếng hát tìm đồ vật - Các hoạt động TDS, TCBS, HDNT, HD góc: - Trẻ biết lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc các bài hát về chủ đề « Tết và mùa xuân » - Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo giai đoạn điệu, nhịp điệu bài hát của các bài hát, bản nhạc	Tuần 19
	MT 109 : Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc và bố cục, đường nét	- HD học: + Vẽ và tô màu bánh chưng - HD chơi góc, chơi ngoài trời: Trẻ sử dụng các kỹ năng vẽ nét cong tròn, nét thẳng, nét xiên để vẽ hoa xuân, vẽ đèn lồng,...li xì tết.	Tuần 20

	MT118.6:trẻ làm quen với các chữ cái, cách phát âm theo khả năng, rèn luyện trí nhớ, củng cố lại những chữ cái đã được học, được làm quen trong chương trình.	Làm quen chữ cái”: Làm quen 15 chữ cái tiếng Việt và các hình ảnh, âm thanh minh họa từng chữ cái trong mỗi câu Tập tô chữ: Làm quen cách tô 15 chữ cái tiếng Việt với âm thanh hình ảnh tương ứng. Nhóm chữ cái: Gồm 5 nhóm chữ cái mà trẻ được học.	Qua các hoạt động trong ngày như: Hoạt động học, hoạt động góc, HĐ chiều. Cô dạy trẻ làm quen, ôn tập các chữ cái trong các phần mềm trên máy tính.	Cả 2 tuần
--	---	---	--	-------------------------

(*) *Dự kiến môi trường giáo dục:*

1. Môi trường giáo dục

1.1. Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:

- Trang trí lớp học theo chủ đề: “TẾT VÀ MÙA XUÂN”. Trang trí tranh ảnh liên quan đến chủ đề, bổ sung trang thiết bị, đồ chơi, các nguyên vật liệu từ thiên nhiên (huy động từ cha mẹ trẻ)

- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu và *đồ chơi thông minh*:

+ Góc phân vai: Bộ dinh dưỡng (MN452043). Bộ đồ chơi gia đình (MN452058). Búp bê bé trai (MN452048), bé gái (MN452049) Bộ dụng cụ bác sĩ (MN452051)

+ Góc xây dựng: Bộ lắp ráp nút tròn (MN452054), Bộ ghép hình hoa (MN452053). Hàng rào nhựa (MN452055).

+ Góc nghệ thuật: Bút lông cỡ to, cỡ nhỏ, dập ghim, bìa các màu, giấy A4 (MN562102->MN562106), Dây từng, nguyên liệu để đan tết, kéo thủ công, bút chì, bút sáp màu (MN562032->MN562037); Đất nặn (MN562100), Màu nước (MN562101), bảng con để trẻ nặn các loại đồ dùng đồ chơi của trẻ tại trường Mầm non; Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp (MN562099), Đàn organ (MN561020), Xắc xô (MN562026),

+ Góc học tập: Bảng chun học toán; Đồng hồ học số, học hình, Bàn tính học đếm, Bộ làm quen với toán, Bộ hình khối, Bộ nhận biết hình phẳng, Bộ que tính (MN562061->MN562067); Bộ luân hạt (MN562045). Lô tô đồ vật, Domino chữ cái và

sổ, Bảng quay 2 mặt, Bộ chữ cái, Bộ tranh minh họa thơ 4-5 tuổi (MN452091). Bộ tranh truyện minh họa 4-5 tuổi (MN452090). Bộ tranh chủ đề 4-5 tuổi (MN452092).

+ Góc thiên nhiên - khoa học: Bộ đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây (MN452057)

+ Các đồ dùng khác : Cốc uống nước, giá đựng ca cốc, Bình ủ nước, Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ, Tủ đựng chăn, màn, chiếu, Phấn, Giá để giày dép, Thùng đựng rác có nắp đậy, Xô, Chậu, Bàn cho trẻ, Ghế cho trẻ, Bàn giáo viên, Ghế giáo viên, Giá để đồ chơi và học liệu (MN561001-MN561017)

+ Thiết bị dạy học: Màn hình cảm ứng (55G-Touch Slim-STND), Bộ máy tính để bàn (FFSH310I3), Chân đế cố định (CD01)

- Đồ chơi tự tạo:

+ Góc phân vai: Các loại cây hoa, bánh trứng, các loại quả, món ăn, chơi trong góc phân vai

+ Góc nghệ thuật: mũ múa, quạt múa, trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (đàn ghita, trống..)

+ Góc thiên nhiên: Cây hoa, cây xanh

+ Góc học tập: Các loại đồ chơi tự tạo cho trẻ chơi với chữ số và toán, con rối,

- Nguyên vật liệu mở:

+ Góc tạo hình và góc Steam: Vỏ hộp, tranh ảnh họa báo, lá cây, quả thông khô, xốp, bia catton, rơm, rạ, hạt, lõi giấy, nắp chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tấm bông,...

+ Góc học tập: họa báo, lịch cũ, sách cũ, tranh chuyện sưu tầm

+ Góc thiên nhiên: Cát sỏi, nước, vật nổi chìm, hạt, đất cho trẻ gieo hạt

1.2. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp học:

- Đồ chơi ngoài trời (theo Thông tư 32): Bập bênh đòn (MNNT3601); Bập bênh đế cong (MNNT3602); Con vật nhún đi động (NNT3603); Con vật nhún lò xo (MNNT3604); Con vật nhún khớp nối (MNNT3605); Xích đu sàn lắc (MNNT3606); Xích đu treo (MNNT3607); Cầu trượt đơn (MNNT3608); Cầu trượt đôi (MNNT3609); Đu quay mâm không ray (MNNT3610); Đu quay mâm có ray (MNNT3611); Cầu thăng bằng cố định (MNNT3612); Cầu thăng bằng dao động (MNNT3613); Thang leo (MNNT3614); Nhà leo nằm ngang (MNNT3615); Bộ vận động đa năng (MNNT3616: Thang leo - Cầu trượt - Ống chui); Cột ném bóng (MNNT3617); Khung thành (MNNT3618); Nhà bóng (MNNT3619); Xe đạp chân (MNNT3621); Ô tô đạp chân (MNNT3622); Xe lắc (MNNT3623)

- Đồ dùng đồ chơi danh mục tối thiểu (theo Thông tư 02): Đồ chơi Vòng thể dục to, vòng thể dục nhỏ, gậy thể dục nhỏ (MN562023->MN562025); Cổng chui, Gậy thể dục to, Cột ném bóng, Bóng các loại, Đồ chơi Bowling, Dây thùng (MN562027->MN562032).

- Đồ chơi vận động thông minh: Bộ đồ chơi: phát triển kỹ năng vận động Bé tự xây dựng (2239) ,Ván đi giữ thăng bằng (2260), Nón chụp (2250), Vòng hula65cm (2254)

- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa, khu vực cho trẻ trải nghiệm gieo hạt

- Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, đất cho trẻ gieo hạt.

1.3. Đồ dùng phòng máy kidsmart và phòng nghệ thuật

- Phòng máy kidsmart: Máy tính đã cài đặt phần mềm kidsmart, phần mềm Happy kid, bàn phím, chuột máy tính, loa, tai nghe, phần mềm ; Bảng cảm ứng tương tác thông minh (EFUNTABLE: 32)

- Phòng nghệ thuật: Đàn Organ, Loa máy, Trang phục biểu diễn, Đồ dùng âm nhạc.

2. Nội dung tuyên truyền phối hợp với Phụ huynh học sinh.

- Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ tuần 19- tuần20

- Phong trào thi đua tháng 1: Hoạt động Steam: - Trang trí deco ngày tết (phụ huynh ủng hộ nguyên vật liệu tái chế như: vỏ chai nhựa, nắp chai, ống hút, đũa ăn một lần, que kem...)

- Tuyên truyền phụ huynh phòng tránh một số bệnh cúm; Tuyên truyền phụ huynh và học sinh thực hiện nghiêm chỉnh quy định và luật lệ giao thông: đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm.

III. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 19
Chủ đề nhánh 1: Mùa xuân tươi đẹp
(Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ 20/01/2025 đến 24/01/2025)

Giáo viên thực hiện : Lê Thị Biển

Thứ Hoạt động	Thứ 2 Ngày 13/01/2025	Thứ 3 Ngày 14/01/2025	Thứ 4 Ngày 15/01/2023	Thứ 5 Ngày 16/01/2025	Thứ 6 Ngày 17/01/2025
TCBS TDS Vui chơi	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về đặc điểm tình hình học tập của trẻ ở trường, tuyên truyền phụ huynh ủng hộ nguyên vật liệu mở cho chủ đề mới, tuyên truyền phụ huynh cho trẻ đi học đều, ăn mặc ấm áp và cung cấp đầy đủ dinh dưỡng cho trẻ đảm bảo sức khỏe mùa lạnh. - Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định; Cho trẻ chơi với đồ chơi ở góc chơi. - Trò chuyện với trẻ về mùa xuân: thời tiết mùa xuân, các loại hoa nở vào mùa xuân, đặc điểm của mùa xuân. 2. Điểm danh trẻ tới lớp: Điểm danh trẻ 3. Thể dục sáng: (Tập theo nhạc bài hát “ Mùa xuân ơi”) ĐT: Hô hấp: Gà gáy ĐT: Tay-Vai: Co và duỗi tay ĐT: Lưng - Bụng: Cúi gập người về phía trước ĐT: Chân: Bật tại chỗ				

Hoạt động học	*Thế dục: -VĐCB: -Trèo qua ghế dài 1,5 x 30 cm -TCVD : Thò đi tắm nắng	* KPKH: Trò chuyện về mùa xuân	*Văn học: Thơ ‘ Cây đào »	* Toán: - Ôn Nhận biết chữ số, số lượng 4	* Tạo hình: - Vẽ và tô màu bánh chưng.
Chơi hoạt động ở các góc	* Góc bé chọn vai nào: Gia đình nấu ăn, Đi chợ tết,... * Góc kỹ sư tí hon: Xây vườn hoa ngày tết, * Góc Steam: Vẽ, tô màu bánh chưng, cắt, sé dán hoa đào, hoa mai... * Góc ca sĩ tí hon: Biểu diễn văn nghệ, nghe hát, vận động theo nhạc các bài hát về chủ đề. * Góc học tập: Ôn các số đã học, khám phá các con số được sử dụng trong đời sống hàng ngày * Góc thư viện: Xem tranh ảnh, sách truyện, làm sách về ngày tết * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh, vệ sinh môi trường hành lang lớp học, chơi với cát và nước				
Chơi ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: + Đọc thơ: Mùa xuân đến rồi, Mùa xuân... + Quan sát vườn trường + Biểu diễn văn nghệ + Dạo chơi, quan sát thời tiết mùa xuân 2. Trò chơi vận động + Chơi trò chơi VĐ: Kéo co, ném còn, nhảy dây, bịt mắt bắt lợn,... + Chơi trò chơi DG: Dung dăng dung dè, kéo cưa lừa xè, bịt mắt bắt dê,... 3. Chơi tự do: Vẽ phấn trên sân; Chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Hoạt động vệ sinh, ăn, ngủ	- Rèn cho trẻ kỹ năng rửa tay rửa mặt đúng cách(Cô yêu cầu trẻ nhắc lại các bước rửa tay, rửa mặt) - Khuyến khích trẻ lao động kê bàn ghế ăn theo tổ - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng, giáo dục trẻ ăn uống văn minh, lịch sự(Mời cô, mời các bạn trước khi ăn,...) - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ; Vận động – ăn chiều				
Chơi , hoạt động theo ý	*Cô cho trẻ ôn luyện những kiến thức đã học buổi sáng: Cô trò chuyện về chủ đề, ôn các bài thơ, bài hát, truyện kể về chủ đề;				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 20

Chủ đề nhánh 1: Ngày tết trên quê hương em

(Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ 20/01/2025 đến 24/01/2025)

Giáo viên thực hiện : Hoàng Thị Thanh Tâm

Thứ Hoạt động	Thứ 2 Ngày 20/01/2025	Thứ 3 Ngày 21/01/2025	Thứ 4 Ngày 22/01/2025	Thứ 5 Ngày 23/01/2025	Thứ 6 Ngày 24/01/2025
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1.Đón trẻ trò chuyện với trẻ và trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về đặc điểm tình hình học tập của trẻ ở trường, tuyên truyền phụ huynh ủng hộ nguyên vật liệu mở cho chủ đề mới, tuyên truyền phụ huynh cho trẻ đi học đều, ăn mặc ấm áp và cung cấp đầy đủ dinh dưỡng cho trẻ đảm bảo sức khỏe mùa lạnh. - Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định; Cho trẻ chơi với đồ chơi ở góc chơi. - Trò chuyện với trẻ về ngày tết nguyên đán: món ăn truyền thống, hoạt động ngày tết,... 2. Điểm danh trẻ tới lớp: Điểm danh trẻ 3. Thể dục sáng:(Tập theo nhạc bài “ Sắp đến tết rồi”) ĐT: Hô hấp: Thổi nơ bay ĐT: Tay-Vai: Đưa tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên ĐT: Bụng- Lườn: Quay sang trái, sang phải. ĐT: Chân: Ngồi xõm, đứng lên				
Hoạt động học	*TD: -VĐCB: Trèo lên xuống 5 giống thang -TCVĐ: Tung và bắt bóng	*KPxH: + Trò chuyện về ngày tết cổ truyền	*Văn học : Truyện: Sự tích bánh chưng, bánh dày	* Toán: +Ôn Tách gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4 và đếm	*Âm nhạc:- NDTT: Dạy vận động theo nhạc bài hát “ Sắp đến tết rồi” - NDKH: + Nghe hát “Tết ơi là tết” + TCÂN: Nghe tiếng hát tìm đồ vật
	* Góc bé chọn vai nào: Gia đình dọn nhà sắm tết, bán hàng chợ tết,... * Góc kỹ sư tí hon: Xây, ghép nhà mới, xây vườn hoa ngày tết				

Chơi hoạt động ở các góc	* Góc Steam: Vẽ, tô màu bánh chưng, cắt, sé dán hoa đào, hoa mai, làm thiệp, lì xì tết, trải nghiệm gói bánh chưng ngày tết. * Góc ca sĩ tí hon: Biểu diễn văn nghệ, nghe hát, vận động theo nhạc các bài hát về chủ đề. * Góc học tập: Ôn nhận biết các buổi : Sáng-trưa-chiều-tối * Góc bé yêu sách truyện: Xem tranh ảnh, sách truyện, làm sách về ngày tết * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh, vệ sinh môi trường hành lang lớp học, chơi với cát và nước
Chơi ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: + Đọc thơ: Cây đào đầu xóm + Trò chuyện về tết cổ truyền + Quan sát hoa đào + Quan sát hoa mai + Dạo chơi, quan sát thời tiết ngày tết + Vẽ bánh chưng bằng phấn trên sân 2. Trò chơi vận động: + Chơi trò chơi VĐ: Kéo co, ném còn, nhảy dây, bịt mắt bắt lợn,... + Chơi trò chơi DG: Dung dăng dung dẻ, kéo cưa lừa xẻ, bịt mắt bắt dê,... 3. Chơi tự do: Vẽ phấn trên sân; Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Hoạt động vệ sinh, ăn, ngủ	- Rèn cho trẻ kỹ năng rửa tay rửa mặt đúng cách(Cô yêu cầu trẻ nhắc lại các bước rửa tay, rửa mặt) - Khuyến khích trẻ lao động kê bàn ghế ăn theo tổ - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng, giáo dục trẻ ăn uống văn minh, lịch sự(Mời cô, mời các bạn trước khi ăn,...) - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ; Vận động – ăn chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	* Cô cho trẻ ôn luyện những kiến thức đã học buổi sáng: Cô trò chuyện về chủ đề, ôn các bài thơ, bài hát, truyện kể về chủ đề;rèn cho trẻ kỹ năng chúc tết câu đơn giản. * Cho trẻ thực hành các loại vờ về chủ đề; + Cho trẻ thực hiện học phòng máy kismet vào chiều thứ 4 * Chơi trò chơi vận động, trò chơi dân gian; * Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc. * Biểu diễn văn nghệ, nêu gương cuối ngày, cuối tuần.

Trà trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về. Nhắc nhở trẻ biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định - lễ phép chào cô, bạn trước khi ra về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày; Vệ sinh lớp học
----------------	--

*** Đánh giá**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Người xây dựng kế hoạch

Biển

Lê Thị Biển

Người duyệt kế hoạch



[Handwritten signature]

Vũ Thị Hồng Thanh